

Số: 23/2019/QĐST-DS

Ninh Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số 2, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Quang S – Giám đốc chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người được ủy quyền lại: Bà Võ Thị Thanh T – Trưởng phòng KH-KD chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Chế Thị Kim H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn T và bà Chế Thị Kim H đồng ý chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số nợ tính đến ngày 12/6/2019 gồm: Nợ gốc: 22.600.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm

ngàn đồng), tiền lãi: 30.710.477đ (Ba mươi triệu bảy trăm mười ngàn bốn trăm bảy mươi bảy đồng), tổng cộng: 53.310.477đ (Năm mươi ba triệu ba trăm mười ngàn bốn trăm bảy mươi bảy đồng) và tiền lãi, lãi quá hạn đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

Kể từ ngày 13/6/2019, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Ông Nguyễn T và bà Chế Thị Kim H phải chịu số tiền 1.332.000đ (Một triệu ba trăm ba mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng N 1.315.000đ (Một triệu ba trăm mười lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do Ngân hàng N chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã nộp thay theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018669 ngày 10/4/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Đức Đồng